

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày: 23 - 01 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Hùng Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Chạc.

2. Bà Dương Thị Vui.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên toà:
Bà Cao Thị Hồng Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2025 đối với:

Bị cáo: Đặng Thế D; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 2004; Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; con ông Đặng Văn T, sinh năm 1970 và bà Trần Thị H, sinh năm 1973 hiện đang ở xã T huyện T tỉnh Nam Định; gia đình có 4 chị em, bị cáo là thứ tư. Vợ, con: Không. Tiền án: Không.

Tiền sự:

+ Ngày 27/6/2024, bị Công an huyện T, tỉnh Nam Định xử phạt tiền 6.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích, chưa chấp hành xong.

+ Ngày 12/7/2024, bị Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Nam Định xử phạt tiền 56.624.000 đồng về hành vi khai thác cát không có giấy phép, sử dụng phương tiện không có giấy chứng nhận đăng ký phương tiện, không có giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện, không có giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng tư. Đã chấp hành xong ngày 31/7/2024.

Bị cáo Đặng Thế D bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/12/2024 đến ngày 20/12/2024 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay; có mặt.

** Người chứng kiến:*

1. Ông Ngô Văn T1, sinh năm 1962; vắng mặt.
2. Bà Vũ Thị O, sinh năm 1975; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 14/12/2024, Đặng Thế D đi chơi về đến khu vực đò Mười thuộc xóm A, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ 5 hộp pháo hoa nổ với giá 6.000.000 đồng. Sau đó, D mang 5 hộp pháo lên xe mô tô rồi chở về nhà để đốt trong dịp Tết Nguyên đán. Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, khi D đi đến đường đê thuộc tổ dân phố N, thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Đặng Thế D 01 túi ni lông màu đen trong đó có 05 vật hình hộp, đều có vỏ là giấy nhiều màu sắc, có chữ nước ngoài, do 49 ống hình trụ kết lại, trong đó 03 hộp kích thước 17,5x17,5x10cm, ký hiệu lần lượt là A1, A2, A3 và 02 hộp kích thước 17x17x10cm, ký hiệu lần lượt là A4, A5 (Niêm phong kí hiệu M1); D khai nhận là pháo hoa nổ đang vận chuyển về nhà cất giấu để đốt trong dịp Tết Nguyên đán. Ngoài ra thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade, sơn màu đen vàng, biển số 18E1- 45845 để điều tra, xử lý. (*Bút lục số: 5-6; 56-65; 66-71*)

Tại bản kết luận giám định số 20/KL-KTHS ngày 18/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5 là pháo nổ (loại pháo hoa nổ). Khối lượng các mẫu lần lượt là: A1: 1,740 kg; A2: 1,845 kg; A3: 1,825 kg; A4: 1,735 kg; A5: 1,686 kg. (*Bút lục số 20*)

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Đặng Thế D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKSNH ngày 08/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo Đặng Thế D về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đặng Thế D từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù; đề nghị miễn hình phạt bổ sung

cho bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số pháo nổ thu giữ của Đặng Thế D (Niêm phong kí hiệu M1); Đề nghị áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên toà hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 14/12/2024, tại đường đê thuộc tổ dân phố N, thị trấn L, huyện N, Đặng Thế D đang có hành vi vận chuyển 8,831 kg pháo hoa nổ, mục đích để đốt trong dịp tết Nguyên đán thì bị bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Đặng Thế D đã phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới hoạt động quản lý kinh tế của nhà nước đối với những loại hàng hoá mà pháp luật cấm, xâm phạm tới trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc nên việc đưa bị cáo ra xét xử, lên án xử lý nghiêm là cần thiết góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo Đặng Thế D đều là người có nhân thân xấu. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại

Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo Đặng Thế D phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Đặng Thế D nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 05 giàn pháo nổ (loại pháo hoa nổ) hình khối hộp, vỏ là giấy nhiều màu sắc trong đó: 03 giàn đều có kích thước (17,5x17,5x10) cm gồm 49 ống hình trụ kết lại (Đã trích lại 02 quả trong mỗi giàn); 02 giàn đều có kích thước (17x17x10) cm gồm 49 ống hình trụ kết lại (Đã trích lại 02 quả trong mỗi giàn). Toàn bộ số pháo trên được đựng trong một thùng catton, được niêm phong của Phòng K Công an tỉnh N hoàn trả sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade, sơn màu đen vàng, biển số 18E1-45845 đã thu giữ của Đặng Thế D. Qua điều tra xác định là xe của ông Đặng Văn T, sinh năm 1970, ở Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (là bố của D); ông T không biết việc D dùng xe mô tô làm phương tiện đi vận chuyển pháo nên đã trả lại cho ông T quản lý, sử dụng là phù hợp.

[6] Đối với người đàn ông bán pháo hoa nổ cho Đặng Thế D ngày 14/12/2024, hiện chưa xác định được tên, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

[7] Bị cáo Đặng Thế D phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Thế D phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Thế D 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2024.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 05 giàn pháo nổ (loại pháo hoa nổ) hình khối hộp, vỏ là giấy nhiều màu sắc trong đó: 03 giàn đều có kích thước (17,5x17,5x10) cm gồm 49 ống hình trụ kết lại (Đã trích lại 02 quả trong mỗi giàn); 02 giàn đều có kích thước (17x17x10) cm gồm 49 ống hình trụ kết lại (Đã trích lại 02 quả trong mỗi giàn). Toàn bộ số pháo trên được đựng trong một thùng catton, được niêm phong của Phòng K Công an tỉnh N hoàn trả sau giám định.

Số pháo trên được Phòng K Công an tỉnh N bàn giao cho Công an huyện N ngày 18/12/2024. Hiện đang được quản lý tại Công an huyện N.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Thế D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo;
- UBND xã Trục Mỹ, huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Phạm Hùng Phương